

ENAT 400

Thành phần:

Mỗi viên nang gelatin mềm chứa:

Hoạt chất:

Vitamin E (dạng d- α -tocopheryl acetate) 400 IU

Tá dược:

Dầu đậu tương

Tác dụng: Vitamin E có tác dụng như một chất chống oxy hóa, giúp cho quá trình bảo vệ các tế bào bị tổn thương gây ra bởi quá trình oxy hóa của các gốc tự do.

Chỉ định: Điều trị và dự phòng tình trạng thiếu Vitamin E.

Liều dùng: *Điều trị và dự phòng thiếu Vitamin E:* 1 viên Vitamin E 400 IU, 1 lần mỗi ngày sau bữa ăn hoặc theo ý kiến bác sĩ.

Chống chỉ định: Giảm prothrombin do thiếu hụt Vitamin K.

Tương tác thuốc: Vitamin E có thể làm thay đổi hiệu lực của Vitamin K lên các yếu tố đông máu dẫn đến sự gia tăng hiệu ứng giảm prothrombin huyết đối với warfarin và có thể làm giảm đáp ứng huyết học đối với sắt ở trẻ em mắc chứng thiếu máu do thiếu sắt. Vitamin E có thể làm tăng tác dụng của thuốc chống đông, warfarin hay các thuốc làm loãng máu loại Indandione. Vitamin E có thể làm tăng tác dụng ngăn cản sự ngưng kết tiểu cầu của Aspirin. Cholestyramine, Colestipol, Isoniazid và dầu khoáng có thể làm giảm sự hấp thu của Vitamin E. Sucrafate can thiệp vào sự hấp thu của Vitamin E. Neomycin có thể làm giảm hiệu lực của vitamin E.

Thận trọng/ Cảnh báo: Việc bổ sung liều cao Vitamin E nên được ngưng khoảng 1 tháng trước khi phẫu thuật và có thể tiếp tục khi đã phục hồi lại sức khỏe sau cuộc phẫu thuật.

Phụ nữ mang thai và đang cho con bú:

Thời kỳ mang thai

Trong thời kỳ mang thai, thiếu hoặc thừa Vitamin E đều không gây biến chứng cho mẹ hoặc thai nhi. Ở người mẹ được dinh dưỡng tốt, lượng Vitamin E có trong thức ăn là đủ và không cần bổ sung. Nếu chế độ ăn kém, nên bổ sung cho đủ nhu cầu hàng ngày khi có thai.

Thời kỳ cho con bú

Vitamin E vào sữa. Sữa người có lượng Vitamin E gấp 5 lần sữa bò và có hiệu quả hơn trong việc duy trì đủ lượng vitamin E trong huyết thanh cho trẻ đến 1 năm tuổi.

Nhu cầu vitamin E hàng ngày trong khi cho con bú là 12 mg. Chỉ cần bổ sung cho mẹ khi thực đơn không cung cấp đủ lượng Vitamin E cần cho nhu cầu hàng ngày.

Tác dụng phụ: Vitamin E không gây tác dụng phụ nào khi dùng ở liều thông thường. Tuy nhiên khi dùng Vitamin E liều cao có thể gây buồn nôn, khó chịu ở dạ dày hoặc tiêu chảy, nứt lưỡi, viêm thanh quản hoặc lão đảo chóng mặt. Những dấu hiệu này thường rất hiếm gặp nhưng khi có các tác dụng phụ thì chủ yếu là những dấu hiệu về tiêu hóa. Khi xuất hiện các dấu hiệu nêu trên nên tham khảo ý kiến Bác sĩ.

"Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc"

Quá liều & Xử trí: Hiện chưa có báo cáo quá liều nào về Vitamin E được biết.

Tác động của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc: Vitamin E không ảnh hưởng lên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn sản phẩm: Tiêu chuẩn nhà sản xuất

Quy cách đóng gói: Hộp giấy có 3 vỉ, mỗi vỉ 10 viên (3x10's) / Hộp giấy có 5 vỉ, mỗi vỉ 10 viên (5x10's)

Lưu ý:

- *Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*
- *Không dùng thuốc quá hạn ghi trên nhãn*
- *Không dùng những viên thuốc có bất kỳ dấu hiệu thay đổi bất thường nào*
- *Đề xa tầm tay trẻ em.*

Sản xuất dưới sự nhượng quyền của:

MEGA LIFESCIENCES (AUSTRALIA) PTY. LTD.

Victoria 3810, Australia.

Nhà sản xuất:

MEGA LIFESCIENCES Public Company Limited

384 Moo 4, Soi 6, Bangpoo Industrial Estate,

Pattana 3 road, Praeksa, Mueang, Samutprakarn 10280, Thailand